

Số: 1907042/KQKN  
Mã số: 1906340-4

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **HỢP TÁC XÃ HƯNG PHÚ**

Địa chỉ: Thôn Lục Hạ, Xã Tân Trung, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang

Tên mẫu: **BÁNH CUỘN VỊ DỪA VÀ VỪNG**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong túi nhựa kín

Ngày nhận mẫu: 25/06/2019 Thời gian thử nghiệm: 25/06 – 01/07/2019

Ngày trả kết quả: 02/07/2019

| STT | CHỈ TIÊU                           | ĐƠN VỊ | KẾT QUẢ               | PHƯƠNG PHÁP THỬ            |
|-----|------------------------------------|--------|-----------------------|----------------------------|
| 01  | Chì (Pb)                           | mg/kg  | KPH (LOD=0.01)        | AOAC 999.11(*) (b)(c)      |
| 02  | Cadimi (Cd)                        | mg/kg  | KPH (LOD=0.01)        | AOAC 999.11(*) (b)(c)      |
| 03  | Aflatoxin B1                       | µg/kg  | KPH (LOD=0.4)         | Ref. AOAC 2005.08(b)(c)    |
| 04  | Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2) | µg/kg  | KPH (LOD=0.4)         | Ref. AOAC 2005.08(b)(c)    |
| 05  | Tổng số vi sinh vật hiếu khí       | CFU/g  | 6.5 x 10 <sup>1</sup> | ISO 4833-1:2013(*) (b)(c)  |
| 06  | Coliforms                          | CFU/g  | Không phát hiện       | ISO 4832:2006(*) (b)(c)    |
| 07  | <i>Escherichia Coli</i>            | CFU/g  | Không phát hiện       | ISO 16649-2:2001(*) (b)(c) |
| 08  | Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc    | CFU/g  | Không phát hiện       | ISO 21527-2:2008(*) (b)(c) |

Ghi chú: (\*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005  
KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện  
Chỉ tiêu số 06-08 có ngưỡng phát hiện = 10 CFU/g  
(b): Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế chỉ định  
(c): Chỉ tiêu được Bộ Công Thương chỉ định

Phụ trách **PTNS** SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

SỐ CHỨNG THỰC: 1147 QUYỀN SỞ: 01/SO  
Ngày 23 tháng 7 năm 2019

Nguyễn Kim Liễu

Nguyễn Thị Hồng

TRƯỞNG PHÒNG  
HOÀNG VIỆT HÒA

- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request
- Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Công Ty TNHH DV KHCN Khuê Nam  
This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of director Khue Nam.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 04/HTXHP-CBSP

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: HỢP TÁC XÃ HUNG PHÚ

Địa chỉ: Thôn Lục Hạ, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 0979443305

Fax:

E-mail:dacsanbacgiang.op@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2400861857

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 03/GCNATTP-KTHT

Ngày Cấp: 22/05/2019. Nơi cấp: Phòng Kinh Tế và Hạ Tầng huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Bánh cuộn vị Dừa và Vừng
2. Thành phần: Bột mỳ, đường, bơ, dầu thực vật, com dừa, nước sạch, vừng
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 6 tháng kể từ ngày sản xuất
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: đóng trong túi kín, khối lượng: 80g, 100g, 150g, 180g, 200g, 250g, 300g, 360g, 380g, 450g, 480g, 500g, 550g, 750g, 980g, 1000g(1kg), 1450g (1,45kg), 1800g(1,8kg), 2500g (2,5kg), 5000g(5kg)

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói kín trong túi PE đảm bảo VSATTP theo quy định của bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất thủ công tại HTX Hưng Phú

Địa chỉ: Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:  
QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố..

Bắc Giang, ngày 16 tháng 7 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

  


**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thị Hòa*

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

BÁNH QUẾ ÔNG PHÚ



**BÁNH CUỘN**

TP: Bột mỳ, đường, bơ, dầu thực vật,  
bột quế, nước sạch, vừng.  
*Bảo quản nơi khô ráo, tránh các loại  
hóa chất*

HDSD: Sản phẩm dùng để ăn liền

ATTP: Số cấp 23/2016 GCNATPP-SCTBC

Sản xuất thủ công tại HTX Ông Phú

Đ/C: Tân Trung - Tân Yên - Bắc Giang

HSD: 6 tháng kể từ ngày sản xuất

NSX:

*Vi  
Dừa & Vừng*

KLT: 100g



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN

*glen*

Số.C.N: 20-03-3-7-000068-H.T.X  
HỢP TÁC XÃ  
ÔNG PHÚ  
H. TÂN YÊN T. BẮC GIANG

**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thị Hòa*

## NHÃN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Bánh cuộn vị Dừa và Vừng
2. Thành phần: Bột mỳ, đường, bơ, dầu thực vật, cơm dừa, nước sạch, vừng
3. Thời hạn sử dụng: 6 tháng kể từ ngày sản xuất
4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:  
Sản phẩm dùng để ăn liền  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh các loại hóa chất
5. Quy cách đóng gói:  
Đóng trong túi kín, khối lượng: 80g, 100g, 150g, 180g, 200g, 250g, 300g, 360g, 380g, 450g, 480g, 500g, 550g, 750g, 980g, 1000g(1kg), 1450g (1,45kg), 1800g(1,8kg), 2500g (2,5kg), 5000g(5kg)
6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:  
Sản xuất thủ công tại HTX Hưng Phú  
Địa chỉ: Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang

Bắc Giang, ngày 14 tháng 7.. năm 2019  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thị Hòa*